

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ RAU HOA QUẢ VÀ CẢNH QUAN  
CHUYÊN NGÀNH 1: SX VÀ QUẢN LÝ SX TRONG NHÀ CÓ MÁI CHE  
CHUYÊN NGÀNH 2: THIẾT KẾ VÀ TẠO DỰNG CẢNH QUAN

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
RQ03015. CẢNH QUAN NỘI THẤT (INTERIOR LANDSCAPING)

**I. Thông tin về học phần**

- Học kì: 7
- Tín chỉ: Tổng số tín chỉ: 2 (Lý thuyết: 1,5 – Thực hành: 0,5) – Tự học: 6
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
  - + Học lý thuyết trên lớp: 20 tiết
  - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 2 tiết
  - + Thực hành: 8 tiết
- Giờ tự học: 90 tiết
- Đơn vị phụ trách:
  - Bộ môn: Rau hoa quả và Cảnh quan
  - Khoa: Nông học
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành 1 <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên ngành 2 <input checked="" type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: không
- Học phần tiên quyết: không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh  Tiếng Việt

**II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng**

\* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
<b>Kiến thức chuyên môn</b>	
CDR3. Ứng dụng kiến thức thiết kế, thi công, duy trì cảnh quan đáp ứng các nhu cầu cụ thể về văn hóa, xã hội, môi trường và kinh tế.	3.1. Ứng dụng các kiến thức về cảnh quan và thiết kế cảnh quan vào việc chọn lọc ý tưởng thiết kế cảnh quan đáp ứng các nhu cầu cụ thể về văn hóa, xã hội, môi trường và kinh tế 3.2. Ứng dụng kiến thức về thiết kế cảnh quan vào việc thiết kế các công trình cảnh quan theo các mục

<b>Chuẩn đầu ra của CTĐT</b> Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	<b>Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo</b>
	tiêu đề ra 3.4. Ứng dụng kiến thức về thiết kế cảnh quan vào việc duy trì cảnh quan theo các tiêu chuẩn mỹ thuật và kỹ thuật
<b>Kỹ năng chuyên môn</b>	
CĐR8. Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất rau hoa quả và quản lý cảnh quan	8.2. Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào quản lý cảnh quan
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	
CĐR10. Thể hiện sự sẵn sàng học tập suốt đời, có tinh thần đổi mới và sáng tạo để đáp ứng với sự thay đổi nhanh của KH&CN.	10.2. Sẵn sàng học tập khi có cơ hội học tập, bồi dưỡng kiến thức và năng lực.

### III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

#### \* Mục tiêu:

- Học phần nhằm cung cấp cho người học kiến thức về tạo không gian có tính thẩm mỹ cho phòng ở, khu dân cư hoặc khu công sở, nhận biết và lựa chọn các cây trồng nội thất.
- Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng thiết kế, lựa chọn và bố trí các cây trồng làm cảnh cho một cảnh quan nội thất phù hợp với yêu cầu của khách hàng.
- Học phần hình thành cho người học thái độ chủ động, chuyên nghiệp của một người thiết kế cảnh quan.

#### \* Kết quả học tập mong đợi của học phần:

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

*I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)*

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT				
		3.1	3.2	3.4	8.2	10.2
RQ03015	Cảnh quan nội thất	R	R	R	R	M

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo CĐR của CTĐT
<b>Kiến thức</b>		
K1	Ứng dụng các kiến thức về cảnh quan và thiết kế cảnh quan vào việc chọn lọc ý tưởng thiết kế cảnh quan nội thất đáp ứng các nhu cầu cụ thể về văn hóa, xã hội, môi trường và kinh tế.	3.1 (R)
K2	Ứng dụng kiến thức về thiết kế cảnh quan vào việc thiết kế các công trình cảnh quan nội thất theo các mục tiêu đề ra	3.2 (R)
K3	Ứng dụng kiến thức về thiết kế cảnh quan vào việc duy trì cảnh quan nội thất theo các tiêu chuẩn mỹ thuật và kỹ thuật	3.4 (R)
<b>Kỹ năng</b>		



K4	Lựa chọn phương pháp phù hợp vào thiết kế công trình cảnh quan nội thất	8.2 (R)
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
K5	Sẵn sàng học tập khi có cơ hội học tập, bồi dưỡng kiến thức và năng lực.	10.2 (M)

#### IV. Nội dung tóm tắt của học phần

RQ03015. Cảnh quan nội thất (Tổng số tín chỉ: 2 (Lý thuyết: 1,5 – Thực hành: 0,5 – Tự học: 6).

Học phần này gồm: Giới thiệu chung về cảnh quan nội thất; Yêu cầu điều kiện ngoại cảnh của cây nội thất; Kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc cây nội thất; Giới thiệu một số loại cây nội thất; Nguyên lý thiết kế cảnh quan nội thất; Các bước tiến hành trong thiết kế cảnh quan nội thất; Thiết kế cảnh quan nội thất một số công trình đặc thù: Nội thất văn phòng, cơ quan, Trung tâm thương mại, Triển lãm hoa thảo...

#### V. Phương pháp giảng dạy và học tập

##### 1. Phương pháp giảng dạy

Bảng 1: Phương pháp giảng dạy

KQHTMD / PPGD	K1	K2	K3	K4	K5
Thuyết giảng	x	x	x		
Thực hành				x	x
Seminar	x	x	x		x

##### 2. Phương pháp học tập

- Nghe giảng trên lớp
- Học qua thực hành
- Thảo luận và làm việc nhóm trên lớp hoặc khi thực hành theo hình thức phát hiện và giải quyết vấn đề.
- Tự học, tự nghiên cứu tài liệu

#### VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên phải tham dự đầy đủ và đúng giờ các buổi học lý thuyết, thực hành. Tích cực tham gia thảo luận, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên phải đọc trước bài học trên lớp theo yêu cầu của giáo viên.
- Thực hành: Tất cả sinh viên phải tham gia đầy đủ, đúng giờ và hoàn thành các bài thực tập theo yêu cầu của giảng viên hướng dẫn.
- Kiểm tra giữa kì: tham dự đầy đủ các bài kiểm tra giữa kỳ theo quy định của Học viện.
- Thi cuối kì: tham dự kỳ thi cuối kỳ theo quy định của Học viện.

#### VII. Đánh giá và cho điểm

##### 1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 2. Ma trận đánh giá

KQHTMĐ	K1	K2	K3	K4	K5	Thời gian/tuần học
<b>Đánh giá quá trình (50%)</b>						
Rubric 1: Seminar (20%)	x	x	x		x	6
Rubric 2: Thực hành (20%)				x	x	2-6
Rubric 3: Kiểm tra giữa kỳ (10%)	x					4
<b>Đánh giá cuối kỳ (50%)</b>						
Rubric 3: Thi cuối kỳ (50%)	x	x	x			Theo lịch thi của Học viện

Rubric 2: Đánh giá Seminar

Tiêu chí	Trọng số (%)	Mức chất lượng			
		Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ sẵn sàng tham gia học tập	10	Tích cực nêu vấn đề thảo luận và chia sẻ	Có tham gia thảo luận và chia sẻ	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận và chia sẻ	Không tham gia thảo luận và chia sẻ
Nội dung	20	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
Trình bày báo cáo	10	Mạch lạc, rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Thiếu rõ ràng
	10	Lập luận có căn cứ khoa học và logic vững chắc	Lập luận có căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai sót nhỏ	Lập luận có chú ý đến sử dụng căn cứ khoa học và tuân theo logic nhưng còn một vài sai sót quan trọng	Lập luận không có căn cứ khoa học và logic
Tương tác với người nghe	10	Tương tác bằng mắt, cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt, cử chỉ khá tốt	Tương tác bằng mắt, cử chỉ tương đối tốt, còn vài sai sót nhỏ	Không có tương tác bằng mắt và cử chỉ/sai sót lớn trong tương tác
	10	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số các câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số các câu hỏi đặt đúng, phần chưa nêu được định hướng phù hợp	Trả lời sai đa số các câu hỏi đặt đúng



Sự phối hợp trong nhóm	20	Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Không thể hiện sự kết nối trong nhóm
Ý tưởng thiết kế	10	Ý tưởng thiết kế phù hợp với yêu cầu và có tính sáng tạo	Ý tưởng thiết kế phù hợp với yêu cầu	Ý tưởng thiết kế phù hợp nhưng chưa đầy đủ với yêu cầu	Ý tưởng thiết kế chưa phù hợp với yêu cầu

### Rubric 3: Đánh giá thực hành

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ sẵn sàng tham gia học tập	20	Tích cực nêu vấn đề thảo luận và chia sẻ	Có tham gia thảo luận và chia sẻ	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận và chia sẻ	Không tham gia thảo luận và chia sẻ
Kết quả thực hành	30	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có 1 sai sót quan trọng	Kết quả thực hành không đầy đủ/Không đáp ứng yêu cầu
	30	Giải thích và chứng minh rõ ràng	Giải thích và chứng minh khá rõ ràng	Giải thích và chứng minh tương đối rõ ràng	Giải thích và chứng minh không rõ ràng
	10	Ý tưởng thiết kế phù hợp với yêu cầu và có tính sáng tạo	Ý tưởng thiết kế phù hợp với yêu cầu	Ý tưởng thiết kế phù hợp nhưng chưa đầy đủ với yêu cầu	Ý tưởng thiết kế chưa phù hợp với yêu cầu
Báo cáo thực hành	10	Đúng format và đúng hạn	Điểm tùy theo mức độ đáp ứng		

### Rubric 3. Kiểm tra giữa kỳ

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chỉ báo 1: Phân tích đầy đủ các yêu cầu ngoại cảnh đối với cây nội thất
	Chỉ báo 2: Lựa chọn chính xác vị trí nội thất phù hợp cho việc sử dụng cây nội thất

### Rubric 4. Thi cuối kỳ

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chỉ báo 1: Hiểu rõ đặc điểm của các loại cây nội thất để hình thành các ý tưởng thiết kế phù hợp
	Chỉ báo 2: Đánh giá chính xác các yếu tố hiện trạng của công trình cảnh quan nội thất để lựa chọn được ý tưởng thiết kế cảnh quan cho công trình

K2	Chỉ báo 1: Phân tích chính xác các yếu tố thiết kế trong cảnh quan nội thất
	Chỉ báo 2: Thiết kế hoàn chỉnh công trình cảnh quan nội thất phù hợp với yêu cầu đặt ra
K3	Chỉ báo 1: Hiểu rõ cách chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh các loại cây nội thất để duy trì lâu bền công trình cảnh quan nội thất
	Chỉ báo 2: Hiểu rõ các kỹ thuật cắt tỉa duy trì cây nội thất

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- *Nộp bài tập chậm*: tất cả các trường hợp nộp bài tập chậm sẽ bị trừ 1 điểm.
- *Tham dự các bài kiểm tra giữa kỳ và thi cuối kỳ*: không tham gia bài kiểm tra và thi sẽ bị điểm 0 cho bài thi đó.
- *Tham dự thực hành*: sinh viên không hoàn thành thực hành sẽ không được thi cuối kỳ.
- *Yêu cầu về đạo đức*: đi học đầy đủ, đúng giờ, tham gia tích cực vào bài học trên lớp, thực hành, thảo luận. Không làm việc riêng, không ngủ, không để điện thoại reo trong giờ học.

#### VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

\* *Sách giáo trình/Bài giảng: (Liệt kê ít nhất 1 giáo trình)*

1. Nguyễn Anh Đức (2020). Bài giảng Cảnh quan nội thất. Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

\* *Tài liệu tham khảo khác: (Liệt kê ít nhất 3 tài liệu tham khảo)*

1. Hutchison, E. (2019). Drawing for landscape architecture: sketch to screen to site. Thames & Hudson.
2. Bailey, Fran; Allaway, Zia. (2018). Practical house plant. Royal horticultural society
3. Camilleri, Lauren.; Kaplan, Sophia, (2018). Leaf supply : a guide to keeping happy houseplants. Smith Street Books

#### VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
1	<b>Chương 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CẢNH QUAN NỘI THẤT</b>	
	<i>A/Các nội dung chính trên lớp:</i> <b>Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết)</b> 1. Phạm vi nghiên cứu của cảnh quan nội thất 2. Vai trò, tác dụng của cảnh quan nội thất 3. Phân biệt giữa cảnh quan nội, ngoại thất 4. Đặc điểm chung của cây nội thất	K1
	<i>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</i> Tìm hiểu lịch sử ngành cảnh quan nội thất ở Việt Nam và thế giới Tìm hiểu ý nghĩa của cảnh quan nội thất đối với đời sống con người	K1, K5
1-2, 9-10	<b>Chương 2: YÊU CẦU ĐIỀU KIỆN NGOẠI CẢNH CỦA CÂY NỘI THẤT</b>	
	<i>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp:</i> <b>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</b> 1. Phân biệt cây chịu bóng và cây ưa sáng 2. Những yêu cầu về ngoại cảnh của cây nội thất <b>Nội dung semina/thảo luận: (2 tiết)</b>	K1, K3, K5





	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (27 tiết)</b> Tìm hiểu cách sử dụng một số loại cây nội thất ở từng khu vực nội thất cụ thể	K2, K5
6-7	<b>Chương 6: THIẾT KẾ CẢNH QUAN NỘI THẤT MỘT SỐ CÔNG TRÌNH ĐẶC THÙ</b>	
	<b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp:</b> <b>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</b> 1. Cảnh quan nội thất văn phòng 2. Cảnh quan nội thất trung tâm thương mại 3. Cảnh quan nội thất triển lãm	K2, K3
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</b> Tìm hiểu và phân tích thiết kế các công trình cảnh quan nội thất đặc thù ở Việt Nam và thế giới	K2, K3, K5

**IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Phòng học, phòng thực hành: phòng máy tính, thư viện, các phần mềm thiết kế cảnh quan, các phương tiện nghe nhìn, băng hình, bản thiết kế mẫu, mô hình.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: thước kẻ, thước dây, la bàn, giấy A0, giấy can, máy đo khoảng cách.
- E- learning

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Thanh Hải

**TRƯỞNG KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Ninh Thị Phíp

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm.....

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Anh Đức

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký và ghi rõ họ tên)




PHÓ GIÁM ĐỐC  
GS.TS. Phạm Văn Cường



**PHỤ LỤC**  
**THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN**

**Giảng viên phụ trách học phần**

Họ và tên: Nguyễn Anh Đức	Học hàm, học vị: ThS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Rau hoa quả và Cảnh quan, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0902261308
Email: <a href="mailto:naduchh@vnua.edu.vn">naduchh@vnua.edu.vn</a>	Trang web: <a href="http://nonghoc.vnua.edu.vn/">http://nonghoc.vnua.edu.vn/</a>
Cách liên lạc với giảng viên: email, hệ thống Msteam của học viện	

**Giảng viên phụ trách học phần**

Họ và tên: Bùi Ngọc Tấn	Học hàm, học vị: ThS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Rau hoa quả và Cảnh quan, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0915991185
Email: <a href="mailto:bntan@vnua.edu.vn">bntan@vnua.edu.vn</a>	Trang web: <a href="http://nonghoc.vnua.edu.vn/">http://nonghoc.vnua.edu.vn/</a>
Cách liên lạc với giảng viên: email, hệ thống Msteam của học viện	

**Giảng viên hỗ trợ /trợ giảng**

Họ và tên: Phạm Thị Bích Phương	Học hàm, học vị: ThS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Rau hoa quả và Cảnh quan, Khoa Nông học, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0969263289
Email: <a href="mailto:ptbphuong@vnua.edu.vn">ptbphuong@vnua.edu.vn</a>	Trang web: <a href="http://nonghoc.vnua.edu.vn/">http://nonghoc.vnua.edu.vn/</a>
Cách liên lạc với giảng viên: email	

**BẢNG TÓM TẮT TƯƠNG THÍCH GIỮA KQHTMĐ, DẠY- HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ**

KQHTMĐ	K1	K2	K3	K4	K5
<b>DẠY VÀ HỌC</b>					
Thuyết giảng	x	x	x		
Thực hành				x	x
Seminar	x	x	x		x
<b>ĐÁNH GIÁ</b>					
Rubric 1: Seminar	x	x	x		x
Rubric 2: Thực hành				x	x
Rubric 3: Kiểm tra giữa kỳ	x				
Rubric 4: Thi cuối kỳ	x	x	x		

## CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:

- Lần 1: 7/ 2018

Cập nhật CĐR, chuyển tải CĐR vào môn học.

Cải tiến phương pháp đánh giá theo rubric

Sắp xếp lại nội dung phù hợp với đáp giá theo chuẩn đầu ra và rubric.

- Lần 2: 7/ 2019

Bổ sung thêm học liệu e-learning (cập nhật nội dung, tương tác với sinh viên).

- Lần 3: 7/ 2020

Bổ sung phương pháp giảng dạy online như sử dụng phần mềm MS Teams.

Cải tiến các bài giảng trình chiếu online.

- Lần 4: 7/ 2021

Hoàn thiện phương pháp giảng dạy online.

Bổ sung phương pháp đánh giá, thi online.